

**Vn-index**  
**757,94**   **-0,31%**   ↑165   62   ↓187



**Hnx-index**  
**106,18**   **+1,05%**   ↑56   234   ↓80



**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Sau chuỗi 7 phiên tăng điểm liên tiếp, chỉ số VN-Index bắt đầu xuất hiện nhịp điều chỉnh với sự giảm điểm của hàng loạt các cổ phiếu trụ đã tăng tốt trước đó. Tuy nhiên, lực cầu đỡ giá tại các cổ phiếu trụ vẫn khá tốt đặc biệt vào cuối phiên cùng việc khối ngoại giảm bán ròng giúp cho thị trường chỉ giảm điểm nhẹ. Khối ngoại phiên này chỉ còn bán ròng 60 tỷ đồng trên Hsx. Nổi bật phiên này là sự bứt phá “ngoạn mục” tại nhóm cổ phiếu hàng không thậm chí có cổ phiếu còn tăng trần như: VJC, HVN, ACV, SAS...điều này đến từ kỳ vọng các biện pháp phong tỏa hạn chế đi lại sẽ dần được gỡ bỏ, giá nhiên liệu giảm sâu và mong chờ các biện pháp giải cứu của Chính phủ. Thanh khoản phiên này cũng tăng đột biến nhờ giao dịch khủng hơn 82 triệu cổ phiếu tại cổ phiếu ROS (cao nhất từ khi niêm yết và chiếm tới hơn 14% tổng số lượng lưu hành của cổ phiếu này). Bản thân giá trị thực của cổ phiếu này từ khi lên sàn vẫn đang là dấu hỏi và việc thao túng làm giá, thoát hàng “bán giấy lấy tiền” là điều nhà đầu tư có thể nhận ra. Ở chiều ngược lại chứng kiến sự suy giảm tiếp tục của nhóm cổ phiếu ngân hàng với sắc đỏ bao trùm như: VPB, MBB, CTG. ACB...Nhóm dầu khí cũng quay đầu giảm điểm sau khi giá dầu vẫn xuống mức thấp dù OPEC+ cam kết giảm sản lượng kỷ lục.

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Đồ thị kỹ thuật Vn-index xuất hiện cây nến Doji giảm điểm sau cho thấy động lực tăng giá đã yếu đi nhiều. Khối lượng giao dịch tăng so với phiên trước nhưng nếu loại trừ giao dịch đột biến tại cổ phiếu ROS thì là sụt giảm đáng kể. Điều này chứng tỏ dòng tiền thông minh đã chốt lời và tạm đứng ngoài. Đáng chú ý là thị trường phái sinh vẫn đang duy trì chênh cơ sở khá lớn. Những điều này cho thấy áp lực giảm điểm của chỉ số cũng đang tăng lên. Nhiều khả năng chỉ số sẽ tiến gần vào đường Bollinger band trên rồi quay đầu giảm để retest lại đường MA 20. Chúng tôi đánh giá đây vẫn chỉ đang là nhịp hồi phục kỹ thuật trong một kênh giảm giá trung hạn rất mạnh và vẫn còn rất sớm để kỳ vọng vào một sự đảo chiều xu hướng ở thời điểm hiện tại.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

Dòng tiền vào thị trường hiện mang nặng yếu tố đầu cơ và thiếu tính bền vững. Rủi ro bán tháo quay trở lại là không thể loại trừ nếu giới đầu tư đón nhận thông tin tiêu cực đặc biệt liên quan đến dịch bệnh và vỡ nợ. Dư địa để chỉ số tăng tiếp hiện không lớn trong khi áp lực điều chỉnh kỹ thuật có thể xuất hiện với phiên giảm điểm. Do đó nhà đầu tư cần dừng hoạt động mua đuổi cổ phiếu đã tăng giá mạnh, canh chốt lời để chờ đợi mua lại trong nhịp sau. Những nhóm ngành có triển vọng tiêu cực mà nhà đầu tư nên hạn chế nắm giữ như: ngân hàng, hàng không, du lịch, bảo hiểm, dầu khí...trong khi đó có thể xem xét nắm giữ tại nhóm cổ phiếu hưởng lợi như: dệt may (TNG), tiêu dùng (MSN, VNM), lương thực thực phẩm (DBC), y tế dược phẩm (DHG, DVN.....)

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

*Analyst: Nguyễn Văn Thanh. Email: Thanh.nguyenvan@vfs.com.vn*

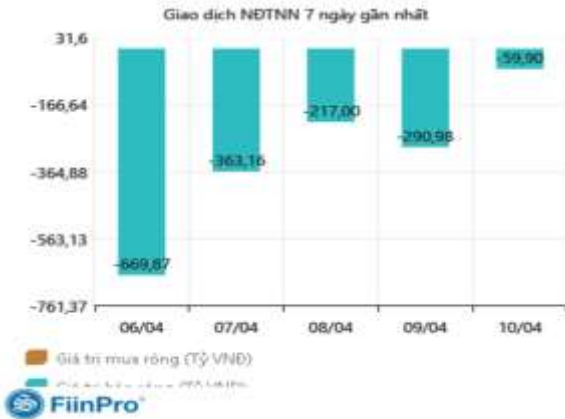
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt

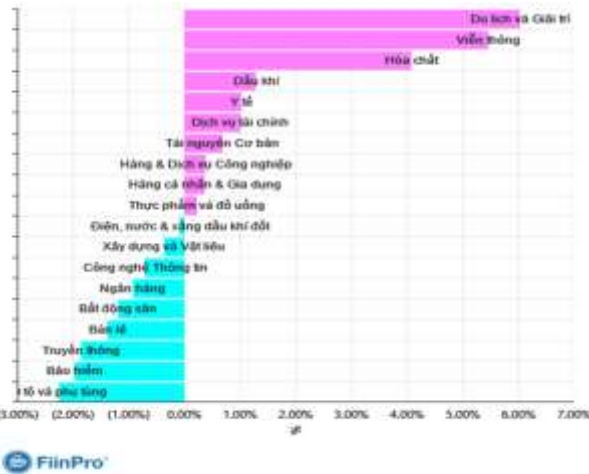
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn
53	SIP	87,3	92	25/09/2019	130	80	80	31/01/2020	-13%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
57	PHR	34,15	38,5	02/01/2020	51	34	34	03/02/2020	-11,6%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
58	SZL	40	39	16/01/2020	46	37	37	31/01/2020	-5,12%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
59	BSR	-	7,9	09/01/2020	10	7,2	8,5	22/01/2020	+8%	Đã chốt
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ
56	VTP	120	113	18/12/2019	140	107	107	12/03/2020	-5,3%	Chạm điểm cắt lỗ
60	STB	12,25	10,2	10/01/2020	12	9	10,4	13/03/2020	+4,85%	Đã chốt do tình hình thị trường chung rất xấu
61	CSV	21,25	21,1	21/01/2020	26	19	19	12/03/2020	-9,95%	Chạm điểm cắt lỗ
62	HBC	9,13	10,1	27/02/2020	12	9	9,1	11/03/2020	-9,9%	Chạm điểm cắt lỗ
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ

**TIN TỨC NỔI BẬT**

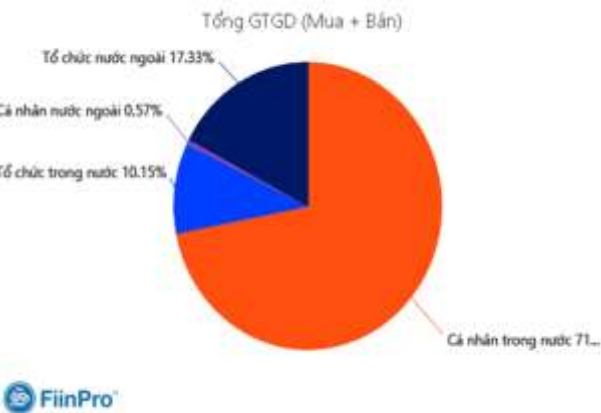
**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**



**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**Thông đốc Lê Minh Hưng: Dự trữ ngoại hối 84 tỷ USD** Báo cáo tại Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương sáng 10/4, Thống đốc Lê Minh Hưng cho biết lạm phát đang có xu hướng giảm, năm nay có khả năng đảm bảo được mục tiêu đề ra. Về tỷ giá, NHNN đã chuẩn bị nhiều kịch bản ứng phó diễn biến trong nước và quốc tế, 3 tháng đầu năm dao động 1,2-1,5%, ổn định so với biến động khu vực và thế giới, thanh khoản được đảm bảo, mọi nhu cầu của nền kinh tế được đáp ứng. Dự trữ ngoại hối hiện đạt 84 tỷ USD. Cuối năm 2019, dự trữ ngoại hối đạt hơn 79 tỷ USD. Dự trữ ngoại hối tăng 3 tháng đầu năm tăng 1,3%, đạt hơn 8,3 triệu tỷ đồng. Dù thấp hơn so với cùng kỳ năm trước, sự cải thiện đã xuất hiện, tích cực qua từng tháng, trong đó tín dụng tháng 1 tăng 0,1%, tháng 2 tăng 0,07% và tháng 3 tăng 1,1%). Thống đốc cho biết tín dụng toàn hệ thống dự kiến tăng 11-14% trong cả năm. Theo đánh giá sơ bộ của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), dư nợ dự kiến bị ảnh hưởng bởi Covid-19 khoảng 2 triệu tỷ đồng, chiếm 23% dư nợ toàn hệ thống, tiềm ẩn rủi ro với hoạt động ngân hàng. Thời gian qua, các tổ chức tín dụng đã đồng loạt giảm lãi suất hỗ trợ doanh nghiệp với khoản vay hiện hữu và khoản vay mới, mức giảm lãi suất phổ biến 2 - 2,5%/năm. Tổng gói tín dụng mà ngành ngân hàng hỗ trợ doanh nghiệp, cá nhân hơn 300.000 tỷ đồng. Trong đó, các tổ chức tín dụng (TCTD) bước đầu cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ cho trên 52.000 khách hàng với số tiền gần 18.000 tỷ đồng, miễn, giảm lãi cho gần 6.500 khách hàng với dư nợ gần 126 nghìn tỷ đồng và cho vay mới 65.208 tỷ đồng với 354.286 khách hàng.

**PVN kiến nghị tạm ngừng nhập khẩu xăng dầu để giảm tồn kho 2 nhà máy Dung Quất và Nghi Sơn** Tập đoàn dầu khí Việt Nam (PVN) vừa có văn bản kiến nghị gửi lên Bộ Công Thương và Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ về việc hỗ trợ tiêu thụ xăng dầu trong nước và tạm ngừng nhập khẩu xăng dầu. PVN cho rằng trong quý I/2020, giá dầu thô và xăng dầu biến động giảm liên tiếp, gây áp lực rất lớn cho cả đơn vị sản xuất và đơn vị phân phối. Đồng thời, việc bùng phát của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu. Theo PVN, tổng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong cả nước quý I/2020 ước giảm khoảng 30% và dự kiến còn tiếp tục giảm trong thời gian tới. Ngoài ra, việc các đầu mối xăng, dầu ngừng nhập hàng dẫn đến dư lượng tồn kho xăng của các nhà máy thuộc PVN lên đến 90%. "Các nhà máy lọc dầu đang chịu áp lực đầu vào giảm giá hàng tồn kho, đầu ra khi khách hàng hủy, giãn nhận hàng do nhu cầu sụt giảm"- PVN nhấn mạnh. Mới đây tại báo cáo của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp gửi Thủ tướng Chính phủ về hoạt động sản xuất, kinh doanh của 19 tập đoàn, tổng công ty cho thấy, PVN giảm 13.194 tỷ đồng doanh thu trong quý I/2020 so với cùng kỳ năm 2019. Tổng lợi nhuận sau thuế của PVN ước giảm 4.580 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái. Ngoài ra, nếu giá dầu thô giảm xuống 55 USD/thùng đến 30 USD/thùng thì tổng doanh thu toàn Tập đoàn sẽ giảm 23.000 tỷ đồng đến 141.000 tỷ đồng; nộp ngân sách từ nguồn dầu thô giảm tương ứng 3.111 tỷ đồng đến 18.600 tỷ đồng và nộp ngân sách sẽ giảm từ 5.000 tỷ đồng đến 27.000 tỷ đồng so với kế hoạch được phê duyệt.

**THỐNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
04/10/2020	VN30F2004	0.26%	680.20	686.00	672.10	682.00	210,246	14,286.72
04/10/2020	VN30F2005	0.27%	675.00	680.00	668.90	675.50	2,988	201.71
04/10/2020	VN30F2006	0.46%	670.00	674.90	665.00	672.30	134	8.98
04/10/2020	VN30F2009	0.42%	670.20	682.00	664.00	673.00	313	21.06

**TOP 5 TĂNG GIÁ HSX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HSX**

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
ROS	4,280	7.00%	28,786,410	123,197	SCD	24,200	-6.92%	10	0
HRC	36,700	7.00%	210	8	DAT	12,050	-6.95%	30	0
ABS	35,200	6.99%	65,630	2,310	FUCTVGF2	8,960	-6.96%	10	0
DMC	49,750	6.99%	21,090	1,049	TGG	800	-6.98%	2,111,860	1,692
MSH	27,600	6.98%	163,270	4,463	LM8	23,250	-7.00%	170	4

**TOP 5 TĂNG GIÁ HNX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HNX**

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
KVC	800	14.29%	48,050	37	MPT	900	-10.00%	182,641	172
PVX	900	12.50%	4,074,069	3,489	SPI	700	-12.50%	436,800	306
MCO	2,200	10.00%	100	0	SJC	600	-14.29%	32,000	19
SFN	21,100	9.90%	101	2	HKB	600	-14.29%	315,410	190
VNC	26,900	9.80%	166	5	SPP	400	-20.00%	44,710	20

**TOP MUA RÒNG HSX**
**TOP BÁN RÒNG HSX**

Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
MSN	52,30	+3,10/+6,30%		11.306.180	VIC	91,00	+5,00/+5,81%		62.353.45
BID	34,30	+2,20/+6,85%		5.750.180	SVI	55,80	-4,20/-7,00%		39.650.00
NVL	51,90	+0,10/+0,19%		2.130.450	VRE	19,50	+0,25/+1,30%		31.014.16
LDG	4,45	+0,29/+6,97%		1.938.640	CII	18,75	+0,05/+0,27%		29.331.84
GAB	135,00	+4,00/+3,05%		1.744.630	DBC	19,15	-0,15/-0,78%		22.364.52

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

-----  
----  
***Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.*